

ĐỀ MINH HỌA KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2024 – 2025
Môn: Địa lí - Lớp 11
Thời gian làm bài: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Phần 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Quốc gia nào sau đây nằm ở khu vực Đông Nam Á lục địa?

- A. Thái Lan. B. Phi-lip-pin. C. Xin-ga-po. D. Bru-nây.

Câu 2. Khu vực Tây Nam Á **không** tiếp giáp với châu lục nào sau đây?

- A. Châu Á. B. Châu Âu. C. Châu Úc. D. Châu Phi.

Câu 3. Đặc trưng nền nông nghiệp của các nước Đông Nam Á là

- A. nhiệt đới. B. cận nhiệt. C. xích đạo. D. ôn đới.

Câu 4. Trong thị trường chung châu Âu được tự do lưu thông về

- A. con người, hàng hóa, cư trú, dịch vụ. B. dịch vụ, hàng hóa, tiền vốn, con người.
C. dịch vụ, tiền vốn, chọn nơi làm việc. D. tiền vốn, con người, dịch vụ, cư trú.

Câu 5. Liên minh châu Âu (EU) đứng đầu thế giới về tỉ trọng

- A. viện trợ phát triển thế giới. B. sản xuất ô tô trên thế giới.
C. xuất khẩu của thế giới. D. tiêu thụ năng lượng thế giới.

Câu 6. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm tự nhiên Đông Nam Á lục địa?

- A. Có khí hậu nhiệt đới gió mùa. B. Địa hình đồi núi chia cắt mạnh.
C. Nhiều quần đảo, đảo và núi lửa. D. Các đồng bằng phù sa màu mỡ.

Câu 7. Các nước Đông Nam Á có nhiều loại khoáng sản vì

- A. nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa. B. có nhiều kiểu, dạng địa hình, khí hậu.
C. nằm trong vành đai sinh khoáng. D. nằm kề sát vành đai lửa Thái Bình Dương.

Câu 8. Địa hình của khu vực Tây Nam Á chủ yếu là

- A. núi, sơn nguyên và đồng bằng. B. cao nguyên, đồi thấp, đồng bằng.
C. đồi thấp, sơn nguyên, đầm lầy. D. sơn nguyên, đầm lầy, đồng bằng.

Câu 9. Phát biểu nào sau đây đúng về tình hình phát triển kinh tế của khu vực Đông Nam Á?

- A. Quy mô GDP nhỏ nhưng tăng khá nhanh. B. Quy mô GDP lớn nhưng tăng chậm dần.
C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp, giảm dần. D. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp, ổn định.

Câu 10. Mục tiêu chủ yếu của Liên minh châu Âu (EU) là

- A. xây dựng EU thành khu vực tự do và liên kết chặt chẽ.
B. ngăn chặn nguy cơ xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo.
C. cùng nhau hạn chế các dòng nhập cư trái phép xảy ra.
D. bảo vệ an ninh, phòng chống nguy cơ biến đổi khí hậu.

Câu 11. Việc sử dụng đồng tiền chung (ơ-rô) trong EU có tác động

- A. nâng cao sức cạnh tranh của thị trường chung châu Âu.
B. làm tăng rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ và luân chuyển vốn.
C. làm cho việc chuyển giao vốn trong EU trở nên khó khăn hơn.
D. công tác kế toán của các doanh nghiệp đa quốc gia trở nên phức tạp.

Câu 12. Thách thức lớn nhất mà tổ chức ASEAN đang phải đối mặt giải quyết là

- A. tình trạng bất ổn ở một số quốc gia thành viên do vấn đề tôn giáo.
B. trình độ phát triển còn chênh lệch giữa các quốc gia thành viên.
C. sự bất đồng quan điểm giữa các thành viên cũ và mới hiện nay.
D. sự tương đồng về văn hóa, xã hội giữa các quốc gia thành viên

Phần 2: Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn **ĐÚNG** hoặc **SAI**.

Câu 1. Cho bảng số liệu:

SỐ DÂN VÀ TỈ LỆ GIA TĂNG DÂN SỐ CỦA ĐÔNG NAM Á, GIAI ĐOẠN 1980 - 2020

Năm	1980	1990	2000	2010	2020
Chỉ tiêu					
Số dân (triệu người)	357,6	444,4	525,0	596,8	668,4
Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	2,29	2,09	1,60	1,20	1,00

- a) Tỉ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm và quy mô dân số có xu hướng giảm.
b) Quy mô dân số lớn, có nguồn lao động dồi dào, thị trường tiêu thụ hàng hoá rộng lớn.
c) Đông Nam Á có cơ cấu dân số trẻ, đang có xu hướng ngày càng già.
d) Đông Nam Á có mật độ dân số cao và phân bố hợp lí thuận lợi cho việc sử dụng lao động và khai thác các nguồn tài nguyên.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

Khu vực Tây Nam Á giàu tài nguyên khoáng sản, sở hữu trên 50% trữ lượng dầu mỏ và khoảng trên 40% trữ lượng khí tự nhiên trên thế giới (năm 2020), tập trung ở các quốc gia quanh vịnh Pécxích. Ngoài ra Tây Nam Á còn có những tài nguyên khoáng sản khác như than đá, sắt, crôm, đồng...

- a) Kinh tế của nhiều quốc gia trong khu vực không phụ thuộc vào việc khai thác, chế biến, xuất khẩu dầu mỏ.
b) Tây Nam Á là điểm nóng của thế giới do chiếm 50% trữ lượng dầu mỏ trên thế giới.
c) Trữ lượng dầu mỏ của Tây Nam Á phân bố đồng đều ở các quốc gia trong khu vực.
d) Dầu mỏ là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn, tranh chấp trong khu vực.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Trình bày mục tiêu của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 2. (3,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

SỐ LƯỢT KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ VÀ DOANH THU DU LỊCH Ở KHU VỰC ĐÔNG NAM Á GIAI ĐOẠN 2005 – 2019

Năm	2005	2010	2015	2019
Số lượt khách du lịch đến (Triệu lượt người)	49.3	70.4	104.2	138.5
Doanh thu du lịch (Tỉ USD)	33.8	68.5	108.5	147.6

(Nguồn: Tổ chức du lịch thế giới, 2022)

- a) Nhận xét số lượt khách du lịch đến và doanh thu du lịch khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2005-2019.
b) Giải thích về sự phát triển hoạt động du lịch ở khu vực Đông Nam Á.

----- Hết -----

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	A	B	C	C	C	A	A	A	A	B

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai

Điểm tối đa của 01 câu là 1 điểm

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.

- Thí sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
1	A	S	2	A	S
	B	Đ		B	S
	C	Đ		C	S
	D	S		D	Đ

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1. (2,0 điểm). Trình bày mục tiêu của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).		
	* Mục tiêu chính của ASEAN - Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa của các nước thành viên, thu hẹp khoảng cách phát triển. - Thúc đẩy hòa bình và ổn định trong khu vực, duy trì một khu vực không có vũ khí hạt nhân và khí hủy diệt hàng loạt. - Thúc đẩy hợp tác, tích cực và hỗ trợ lẫn nhau giữa các nước thành viên về vấn đề cùng quan tâm. - Duy trì hợp tác chặt chẽ cùng có lợi giữa ASEAN với các nước hoặc tổ chức quốc tế khác. → Mục tiêu chung: đoàn kết và hợp tác vì một ASEAN hòa bình, an ninh, ổn định, cùng phát triển hướng đến “Một Tầm nhìn, Một Bản sắc, Một Cộng đồng”.	0,5 0,5 0,25 0,25 0,5
Câu 2. (3,0 điểm)		
	a. Nhận xét số lượt khách du lịch đến và doanh thu du lịch ở khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2005-2019. lượt khách du lịch đến tăng nhanh và liên tục (dẫn chứng). - Số - Doanh thu du lịch tăng nhanh và liên tục (dẫn chứng).	1,0 1,0
	Giải thích về sự phát triển hoạt động du lịch ở khu vực Đông Nam Á. b. - Giàu tài nguyên du lịch, có nhiều điểm du lịch đẹp. - Cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ du lịch ngày càng hoàn thiện. - Nhu cầu du lịch tăng do kinh tế phát triển, chất lượng cuộc sống... - Tình hình chính trị, an ninh khu vực tương đối ổn định.	0,25 0,25 0,25 0,25
	TỔNG ĐIỂM	5,0

Lưu ý: Học sinh trình bày theo cách khác nhưng chính xác, đủ nội dung vẫn được điểm tối đa.